HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ

THUYẾT MINH DỰ THẢO
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

GIỐNG CÂY NÔNG NGHIỆP - KHẢO NGHIỆM GIÁ TRỊ CANH TÁC VÀ GIÁ TRỊ SỬ DỤNG PHẦN...: GIỐNG HOA ĐỒNG TIỀN

Agricultural varieties - Testing for value of cultivation and use - Part ...: Gerbera varieties

Cơ quan quản lý: Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật
Đơn vị chủ trì: Viện Nghiên cứu Rau quả
Thời gian thực hiện: 2026-2027

Hà Nội, 2026

HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH DỰ THẢO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng.

Phần…: Giống hoa đồng tiền

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ THẢO TCVN

a. Tên dự thảo TCVN: Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần…: Giống hoa đồng tiền

b. Thuộc lĩnh vực: Nông nghiệp

c. Phạm vi áp dụng của TCVN: Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng (VCU); phương pháp khảo nghiệm; yêu cầu về địa điểm, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ khảo nghiệm VCU các giống thuộc chi đồng tiền (*Gerbera* L.).

d. Mục tiêu của TCVN: Đáp ứng nhu cầu quản lý, sản xuất, kinh doanh, thương mại giống cây trồng; tạo cơ sở kỹ thuật thống nhất cho việc khảo nghiệm, tự công bố lưu hành và đánh giá giống hoa đồng tiền theo mục đích sử dụng làm hoa cắt cành hoặc hoa chậu.

đ. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Viện Nghiên cứu Rau quả

II. TÓM TẮT TÌNH HÌNH ĐỐI TƯỢNG TCVN; LÝ DO VÀ MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG TCVN

1. Tóm tắt tình hình đối tượng TCVN

Hoa đồng tiền được trồng thương mại từ những năm 1930 và ngày nay hoa đồng tiền trở thành một trong 5 loại hoa cắt có giá trị kinh tế nhất trên thế giới (sau hoa hồng, hoa cúc, hoa tulip, hoa lily).

Sản xuất hoa đồng tiền tập trung ở trên 80 quốc gia, trong đó các nước sản xuất nhiều như Hà Lan, Colombia, Mỹ, Canada, Israel, Ecudor, Mexico, Trung Quốc, Ấn độ, Hàn Quốc, Nhật Bản... Chỉ riêng Hà Lan sản xuất khoảng 420 triệu cành/năm.

Ở Mỹ những năm gần đây tổng giá trị bán buôn hoa đồng tiền từ 32-36 triệu USD/năm. California là bang dẫn đầu về sản xuất hoa cắt đồng tiền ở Mỹ, xấp xỉ 100-120 triệu cành/năm. Sản xuất hoa đồng tiền chậu chiếm tỷ lệ nhỏ hơn nhưng phổ biến rộng rãi hơn. Các bang sản xuất hoa đồng tiền trồng chậu nhiều nhất là Texas, Califonia, Florid, Michigan và Illinous với tổng giá trị bán buôn là 4-8 triệu USD/năm.

Hoa đồng tiền được du nhập vào Việt Nam từ đầu thế kỷ 20. Từ những loại hoa cánh đơn, nhỏ, màu sắc đơn điệu, năng suất thấp, ngày nay công tác chọn tạo giống đã tạo được nhiều giống hoa đồng tiền kép mới lạ, đẹp mắt cả về màu sắc và kiểu dáng, năng suất và chất lượng cao. Với ý nghĩa tượng trưng cho tiền tài, may mắn và phát lộc nên hiện nay mặc dù trên thị trường có nhiều loài hoa cao cấp, mới lạ khác nhưng hoa đồng tiền vẫn được trồng ở khắp các tỉnh thành trong cả nước và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Những vùng trồng hoa đồng tiền tập trung có quy mô lớn từ vài ha đến vài chục ha tại Lâm Đồng (>60ha), Hà Nội (>30Ha), Hưng Yên (>50ha), Hải Phòng, Đồng Tháp...

Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018 và chính thức có hiệu lực từ ngày 1/1/2020 quy định: một trong những điều kiện bắt buộc để một giống cây trồng mới được cấp Quyết định công nhận lưu hành là phải có kết quả khảo nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia về VCU (điểm c khoản 1 điều 15 Luật Trồng trọt). Điều 13 của Luật Trồng trọt quy định: Giống cây trồng không thuộc loài cây trồng chính chỉ được phép sản xuất, buôn bán, xuất khẩu, nhập khẩu khi tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng theo quy định tại Điều 17 của Luật.

Điểm b, khoản 1, điều 17 của Luật Trồng trọt quy định điều kiện tự công bố lưu hành giống cây trồng: "Có giá trị canh tác và giá trị sử dụng đạt tiêu chuẩn quốc gia đối với loài cây trồng tự công bố lưu hành; trường hợp không có tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) thì áp dụng tiêu chuẩn cơ sở".

Tuy nhiên, hiện nay, TCVN về Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng của cây hoa đồng tiền chưa được xây dựng và ban hành.

2. Lý do và mục đích xây dựng TCVN

*** Lý do xây dựng tiêu chuẩn:**

Theo Luật Trồng trọt 2018 và Nghị định 94/2019/NĐ-CP quy định về khảo nghiệm, công nhận giống lưu hành đã quy định rõ giống cây trồng chỉ được phép sản xuất, buôn bán, xuất khẩu, nhập khẩu khi được cấp Quyết định công nhận lưu hành giống (đối với cây trồng thuộc loài cây trồng chính) hoặc tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng (đối với cây trồng không thuộc loài cây trồng chính). Đồng thời cũng quy định về điều kiện tự công bố lưu hành giống cây trồng là: Có giá trị canh tác, giá trị sử dụng đạt tiêu chuẩn quốc gia; trường hợp không có tiêu chuẩn quốc gia thì áp dụng tiêu chuẩn cơ sở.

Hiện nay, theo cơ sở dữ liệu ngành Trồng trọt của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đã có 130 giống hoa đồng tiền tự công bố lưu hành. Tuy nhiên, việc thiếu Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) về Khảo nghiệm giá trị canh tác, giá trị sử dụng (VCU) đã và đang gây ra nhiều khó khăn. Các tổ chức, cá nhân khi tự công bố lưu hành giống buộc phải áp dụng tiêu chuẩn cơ sở do chính đơn vị mình tự công bố, dẫn đến việc các cơ sở sản xuất công bố các chỉ tiêu chất lượng VCU khác nhau. Điều này không chỉ gây khó khăn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn, mà còn cản trở công tác quản lý nhà nước về giống. Bên cạnh đó, việc thiếu TCVN về phương pháp khảo nghiệm VCU cũng khiến công tác nghiên cứu và đánh giá giống hoa đồng tiền mới bị thiếu căn cứ chuẩn hóa. Do vậy, việc xây dựng TCVN về khảo nghiệm VCU giống hoa đồng tiền là hết sức cần thiết để chuẩn hóa, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc công bố lưu hành, đồng thời quản lý thống nhất các hoạt động sản xuất, buôn bán, xuất khẩu và nhập khẩu giống.

*** Mục đích xây dựng tiêu chuẩn:**

Tiêu chuẩn đáp ứng những mục đích sau đây:

+ Thông tin, thông hiểu	☑	+ Tiết kiệm	☐
+ An toàn sức khỏe môi trường	☑	+ Giảm chủng loại	☐
+ Đổi lẫn	☐	+ Các mục đích khác (ghi dưới)	☑

+ Chức năng công dụng chất lượng	☑	Đáp ứng nhu cầu quản lý, sản xuất, kinh doanh, thương mại giống cây trồng.

III. GIẢI THÍCH NHỮNG NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO TCVN

1. Tóm tắt các chương, phần chính của dự thảo tiêu chuẩn

Bố cục, nội dung các phần chính TCVN Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần…: Giống hoa đồng tiền, gồm:

Lời nói đầu

1 Phạm vi áp dụng

2 Tài liệu viện dẫn

3 Thuật ngữ, định nghĩa và chữ viết tắt

4 Yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng

5 Phương pháp khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng

5.1 Khảo nghiệm có kiểm soát

5.1.1 Yêu cầu chung

5.1.2 Đánh giá tính chống chịu bệnh

5.1.3 Đánh giá tính chống chịu úng

5.1.4 Xử lý số liệu thống kê

5.1.5 Báo cáo kết quả khảo nghiệm có kiểm soát

5.2 Khảo nghiệm đồng ruộng

5.2.1 Khảo nghiệm diện hẹp

5.2.2 Khảo nghiệm diện rộng

Phụ lục A (Tham khảo): Kiểu hoa, màu sắc cánh hoa và màu sắc đĩa hoa

Phụ lục B (Tham khảo): Thành phần và chuẩn bị môi trường PDA nuôi cấy nấm

Phụ lục C (Tham khảo): Mẫu báo cáo kết quả khảo nghiệm

2. Danh mục tài liệu tham khảo trong tiêu chuẩn

[1] C. Olivella, C. Biel, M. Vendrell1, and R. Savé (2000), Hormonal and Physiological Responses of Gerbera jamesonii to Flooding Stress. HortScience 35(2):222–225. DOI:10.21273/HORTSCI.35.2.222.

[2] Đặng Văn Đông, Nguyễn Văn Tỉnh (2022), Cách trồng hoa đồng tiền. Nhà xuất bản Nông nghiệp.

[3] International Union For The Protection of New Varieties of Plants, TC/52/22, Date: January 27, 2016. Definition of color groups from RHS colour charts.

[4] International Union For The Protection of New Varieties of Plants, TG/77/9, Gerbera - Guidelines for the conduct of tests for distinctness, uniformity and stability, 2000.

[5] Jhonatan P. Barro, Danilo L. Neves, Emerson M. Del Ponte & Carl A. Bradley (2023), Frogeye leaf spot caused by Cercospora sojina: A review. Tropical Plant Pathology, 48: 363–374. https://doi.org/10.1007/s40858-023-00583-8.

[6] Mengistu, A., Ray, J.D., Kelly, H.M., Lin, B., Yu, H., Smith, J.R., Arelli, P.R., Bellaloui, N. (2020), Pathotype grouping of Cercospora sojina isolates on soybean and sensitivity to QoI fungicides. Plant Disease, 104(2), 373–380. DOI: 10.1094/PDIS-02-19-0368-RE.
[7] QCVN 01-90:2012/BNNPTNT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống hoa đồng tiền.
[8] TCVN 1-2:2025, Xây dựng tiêu chuẩn - Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia.
[9] TCVN 12195-1:2019, Quy trình giám định nấm gây bệnh thực vật - Phần 1: Yêu cầu chung.
[10] TCVN 13268-6:2022, Bảo vệ thực vật - Phương pháp điều tra sinh vật gây hại - Phần 6: Nhóm cây hoa, cây cảnh.
[11] TCVN 8550:2018, Giống cây trồng - Phương pháp kiểm định ruộng giống.
[12] Viện Nghiên cứu Rau quả (2014), Quy trình thâm canh hoa đồng tiền G12 tại miền Trung (Quyết định số 340/QĐ-VRQ-KH ngày 15/4/2014).
[13] Viện Nghiên cứu Rau quả (2019), Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc hoa đồng tiền trồng chậu (Gerbera sp.) (Quyết định số 386/QĐ-VRQ ngày 24/10/2019).
[14] Viện Nghiên cứu Rau quả (2023), TCCS 03:2023/HCC Giống hoa đồng tiền - Khảo nghiệm giá trị canh tác, giá trị sử dụng (Quyết định số 358/QĐ-VRQ-KH ngày 19/12/2023).
[15] Viện Nghiên cứu Rau quả (2007), Kết quả nghiên cứu của Đề tài: Nghiên cứu quy trình kỹ thuật thâm canh tiên tiến sản xuất hoa đồng tiền, hoa hồng và hoa lily tại vùng đồng bằng sông Hồng (2005-2007).
[16] Viện Nghiên cứu Rau quả (2008), Kết quả nghiên cứu của Dự án: Hoàn thiện hệ thống sản xuất giống hoa (lan, hồng môn, đồng tiền, lily, cúc) bằng nuôi cấy mô quy mô công nghiệp và phát triển vùng sản xuất hoa hàng hoá ở đồng bằng sông Hồng (2007-2008).
[17] Viện Nghiên cứu Rau quả (2010), Kết quả nghiên cứu của Đề tài: Nghiên cứu tuyển chọn giống và biện pháp kỹ thuật sản xuất một số chủng loại hoa chậu có giá trị cao ở các tỉnh phía Bắc (2008-2010).
[18] Viện Nghiên cứu Rau quả (2013), Kết quả nghiên cứu của Đề tài: Nghiên cứu chọn tạo và phát triển giống hoa cho miền Trung (2011-2013).
[19] Zamani-Noor N and Jedryczka M (2025), Inoculum and inoculation techniques: key steps in studying pathogenicity and resistance to Sclerotinia stem rot in oilseed rape. Front. Plant Sci. 16:1610049. doi: 10.3389/fpls.2025.1610049.

3. Giải thích những quy định trong tiêu chuẩn

Quan điểm xây dựng dự thảo tiêu chuẩn là quản lý theo rủi ro và theo nhu cầu thực tiễn, không đặt ra yêu cầu khảo nghiệm vượt quá mức cần thiết đối với nhóm cây hoa không thuộc loài cây trồng chính. Đối với hoa đồng tiền, giá trị sử dụng của giống phụ thuộc lớn vào mục đích sử dụng (hoa cắt cành hoặc hoa chậu), giá trị thương phẩm, thị hiếu màu sắc, kiểu dáng hoa, độ bền hoa và khả năng tiêu thụ trong từng thời điểm. Vì vậy,

tiêu chuẩn chỉ quy định mức giới hạn bắt buộc đối với chỉ tiêu cốt lõi quyết định khả năng tạo sản phẩm thương phẩm; các chỉ tiêu còn lại được ghi nhận theo giá trị thực tế hoặc khảo nghiệm tự nguyện khi có nhu cầu công bố tính trạng. Cách tiếp cận này vừa bảo đảm cơ sở kỹ thuật phục vụ tự công bố lưu hành và quản lý chất lượng giống, vừa giảm gánh nặng thủ tục, rút ngắn thời gian đưa giống mới vào sản xuất, kinh doanh.

Về phạm vi áp dụng, dự thảo sau góp ý xác định đối tượng là các giống thuộc chi đồng tiền (*Gerbera* L.) để bao quát đầy đủ các dạng giống hoa đồng tiền thương mại đang được sử dụng trong sản xuất, đồng thời phù hợp với cách gọi của đối tượng tiêu chuẩn trong phạm vi khảo nghiệm VCU.

Về thuật ngữ, dự thảo được chuẩn hóa theo hướng bổ sung và làm rõ các khái niệm phục vụ trực tiếp cho việc đánh giá VCU, gồm cánh hoa, đĩa hoa, cành hoa thương phẩm, cây hoa thương phẩm, chu kỳ khảo nghiệm và thời gian sinh trưởng. Trong đó, thuật ngữ "cành hoa thương phẩm" được làm rõ để sử dụng thống nhất khi xác định số cành đạt tiêu chuẩn, số cành hoa thương phẩm theo đơn vị diện tích và các chỉ tiêu liên quan đến sản phẩm thương phẩm.

Về hệ thống chỉ tiêu, dự thảo phân thành ba nhóm: chỉ tiêu bắt buộc khảo nghiệm và yêu cầu mức giới hạn; chỉ tiêu bắt buộc khảo nghiệm nhưng không yêu cầu mức giới hạn; và một số chỉ tiêu tự nguyện khảo nghiệm. Cách phân nhóm này bảo đảm quản lý được các yêu cầu tối thiểu về giá trị canh tác, giá trị sử dụng nhưng không làm tiêu chuẩn trở thành quy trình chọn giống năng suất cao hoặc quy trình canh tác bắt buộc.

Đối với chỉ tiêu số cành hoa thương phẩm/cây, dự thảo làm rõ phạm vi áp dụng theo mục đích sử dụng của giống. Mức tối thiểu ≥ 3 cành áp dụng đối với giống trồng chậu nhằm phản ánh giá trị trang trí tối thiểu của cây/chậu thương phẩm; mức tối thiểu ≥ 6 cành áp dụng đối với giống trồng làm hoa cắt cành trong chu kỳ khảo nghiệm có tối thiểu 6 tháng thu hoạch. Việc sử dụng đơn vị cành/cây giúp hạn chế sai lệch do khác biệt mật độ trồng, bởi quy trình canh tác do tổ chức, cá nhân yêu cầu khảo nghiệm biên soạn.

Dự thảo bổ sung bảng phân nhóm chỉ tiêu bắt buộc theo mục đích sử dụng nhằm làm rõ chỉ tiêu áp dụng cho giống trồng làm hoa cắt cành và giống trồng làm hoa chậu. Đối với giống cắt cành, các chỉ tiêu trọng tâm gồm số cành hoa thương phẩm, chiều dài cuống hoa, đường kính hoa, kiểu hoa, màu sắc cánh hoa, màu sắc đĩa hoa và độ bền cành hoa cắm bình. Đối với giống trồng chậu, các chỉ tiêu trọng tâm gồm số cây hoa thương phẩm, đặc điểm hình thái và khả năng duy trì giá trị trang trí trong điều kiện đồng ruộng.

Đối với khảo nghiệm có kiểm soát, các chỉ tiêu bệnh đốm mắt cua, bệnh thối hạch và khả năng chịu úng được đặt ở nhóm tự nguyện khảo nghiệm. Các chỉ tiêu này chỉ thực hiện khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu, khi giống được công bố có đặc tính chống chịu hoặc khi cần có dữ liệu bổ sung trong điều kiện kiểm soát. Việc không bắt buộc toàn bộ các chỉ tiêu chống chịu giúp tránh tăng chi phí, thời gian và điều kiện kỹ thuật cho khảo nghiệm giống hoa đồng tiền.

Về phương pháp khảo nghiệm, dự thảo làm rõ yêu cầu cây giống, bố trí khảo nghiệm, quy mô mẫu, thời gian khảo nghiệm, điều kiện nhà kính/nhà lưới, thiết bị theo dõi tiểu khí hậu, phương pháp đánh giá bệnh hại, khả năng chịu úng, độ bền cành hoa cắm bình

và độ bền cành hoa đồng ruộng. Quy trình trồng, chăm sóc và thu hoạch được thực hiện theo quy trình kỹ thuật do tổ chức, cá nhân yêu cầu khảo nghiệm biên soạn, nhưng phải áp dụng thống nhất trong toàn bộ khảo nghiệm.

Về Phụ lục C, dự thảo giữ định hướng đây là mẫu báo cáo tổng hợp kết quả khảo nghiệm, không phải nhật ký kỹ thuật chi tiết. Các thông tin chi tiết như sơ đồ bố trí thí nghiệm, diễn biến thời tiết, tiểu khí hậu nhà kính/nhà lưới, danh mục thuốc bảo vệ thực vật, số liệu gốc và kết quả xử lý thống kê chi tiết thuộc hồ sơ khảo nghiệm do cơ sở khảo nghiệm lưu giữ và cung cấp khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Dự thảo sau hội thảo cũng đã chuẩn hóa cách trình bày khoảng giá trị theo dạng "từ ... đến ...", rà soát lại số hiệu tiêu chuẩn, tên mục trong mục lục, thuật ngữ tiếng Anh, chữ viết tắt, tên bảng và viện dẫn nội bộ. Các nội dung về dụng cụ trồng, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, biểu hiện bệnh hại, phương pháp xử lý úng và thư mục tài liệu tham khảo được chỉnh sửa nhằm bảo đảm thống nhất với TCVN 1-2:2025 và bản dự thảo hoàn thiện sau hội thảo.

TT	Phần/điều	Nội dung quy định	Căn cứ xây dựng và nguồn tham chiếu
1	Tên tiêu chuẩn	Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần...: Giống hoa đồng tiền	Theo đề cương dự án đã được phê duyệt và phù hợp với các tiêu chuẩn đã ban hành (TCVN 1-2:2025). Tên tiếng Anh phù hợp và phản ánh đầy đủ nội dung của tiêu chuẩn
2	Lời nói đầu		Trình bày theo quy định tại TCVN 1-2:2025 về xây dựng và trình bày tiêu chuẩn quốc gia; bảo đảm thống nhất với các tiêu chuẩn đã ban hành trong bộ TCVN 13381.
3	Phạm vi áp dụng	Quy định các yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng; phương pháp khảo nghiệm; yêu cầu đối với địa điểm, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ khảo nghiệm VCU đối với các giống thuộc chi đồng tiền (*Gerbera* L.).	- Theo Đề cương dự án đã được phê duyệt. - Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14. - Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng. - Tham khảo hệ thống TCVN 13381 về khảo nghiệm VCU đối với các giống cây trồng khác. - Việc sử dụng tên chi đồng tiền (*Gerbera* L.) trong phạm vi áp dụng giúp bao quát các dạng giống hoa đồng tiền thương mại, bảo đảm

			phù hợp với thực tiễn sản xuất và hạn chế nhầm lẫn về phạm vi đối tượng tiêu chuẩn.
4	Thuật ngữ, định nghĩa và chữ viết tắt	- 9 thuật ngữ chuyên ngành: Khảo nghiệm có kiểm soát, khảo nghiệm diện hẹp, khảo nghiệm diện rộng, cánh hoa, đĩa hoa, cành hoa thương phẩm, cây hoa thương phẩm, chu kỳ khảo nghiệm, thời gian sinh trưởng. - 5 từ viết tắt: EC, PDA, pH, RHS, VCU.	- Kế thừa thuật ngữ trong Luật Trồng trọt, các tiêu chuẩn khảo nghiệm VCU hiện hành và tài liệu chuyên ngành. - Tham khảo UPOV TG/77/9, tài liệu khoa học về hoa đồng tiền và kết quả nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Rau quả. - Làm rõ các thuật ngữ phục vụ xác định thống nhất sản phẩm thương phẩm và chu kỳ khảo nghiệm đối với giống cắt cành, giống trồng chậu.
5	Yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng	- Các chỉ tiêu bắt buộc khảo nghiệm và yêu cầu mức giới hạn. - Các chỉ tiêu bắt buộc khảo nghiệm và không yêu cầu mức giới hạn. - Một số chỉ tiêu tự nguyện khảo nghiệm. - Bảng phân nhóm chỉ tiêu bắt buộc theo mục đích sử dụng: giống trồng làm hoa cắt cành và giống trồng làm hoa chậu.	- Theo các kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền. - Theo kết quả điều tra, khảo sát và thực tiễn sản xuất hoa đồng tiền cắt cành, hoa đồng tiền trồng chậu. - Theo định hướng quản lý theo rủi ro: chỉ đặt mức giới hạn cho chỉ tiêu cốt lõi, các chỉ tiêu khác ghi nhận giá trị thực tế hoặc khảo nghiệm tự nguyện. - Cơ sở lựa chọn mức giới hạn: ≥ 3 cành/cây đối với giống trồng chậu và ≥ 6 cành/cây đối với giống cắt cành trong chu kỳ khảo nghiệm có tối thiểu 6 tháng thu hoạch. - Chỉ tiêu số cành hoa thương phẩm được quy định theo mục đích sử dụng: ≥ 3 cành/cây đối với giống hoa chậu và ≥ 6 cành/cây đối với giống cắt cành; các chỉ tiêu số cành hoa thương phẩm và số cây hoa thương phẩm được ghi nhận theo đơn vị 1 000 m² để thuận tiện cho quy đổi, tổng hợp kết quả khảo nghiệm.
5	Phương pháp khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng		
5.1	Khảo nghiệm có kiểm soát		
5.1.1	Yêu cầu chung	Vùng khảo nghiệm; địa điểm khảo nghiệm; số vụ/chu kỳ khảo nghiệm; bố trí khảo	- Theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018;

		nghiệm; cây giống khảo nghiệm; cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ khảo nghiệm; quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch.	- Theo các kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền - Theo kết quả điều tra, khảo sát - Theo kết quả khảo nghiệm có kiểm soát
5.1.2	Đánh giá tính chống chịu bệnh	- Bệnh đốm mắt cua do nấm Cercospora sp. - Bệnh thối hạch do nấm Sclerotinia sclerotiorum. - Phương pháp lây nhiễm, theo dõi, phân cấp biểu hiện trạng thái cây và kết luận phản ứng của giống.	- Theo TCVN 13268-6:2022. - Theo TCVN 12195-1:2019. - Theo kết quả khảo nghiệm có kiểm soát và tài liệu khoa học về *Cercospora* sp., *Sclerotinia sclerotiorum*. - Các chỉ tiêu bệnh hại được bố trí ở nhóm tự nguyện khảo nghiệm nhằm phù hợp với nhu cầu công bố tính trạng và điều kiện kỹ thuật của cơ sở khảo nghiệm. - Bỏ yêu cầu bắt buộc có đối chứng trong khảo nghiệm có kiểm soát; bố trí thí nghiệm theo kiểu hoàn toàn ngẫu nhiên hoặc khối ngẫu nhiên đầy đủ, nhắc lại tối thiểu 3 lần, mỗi lần nhắc lại tối thiểu 15 cây, phù hợp với điều kiện đánh giá phản ứng của giống trong phép thử có kiểm soát.
5.1.3	Đánh giá tính chống chịu úng	Đánh giá tính chống chịu úng thông qua xử lý ngập trong điều kiện có kiểm soát, theo dõi triệu chứng hại, phân cấp mức độ hại và kết luận mức độ chống chịu của giống. Phương pháp xử lý úng được làm rõ ở giai đoạn sau trồng 30 ngày, tưới ngập từ 2 cm đến 3 cm so với mặt giá thể, sau xử lý chăm sóc phục hồi và theo dõi cấp hại định kỳ 3 ngày/lần đến khi biểu hiện ổn định.	- Theo các kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền và phản ứng của cây với điều kiện úng. - Theo kết quả điều tra, khảo sát và khảo nghiệm có kiểm soát. - Chỉ tiêu chịu úng được bố trí ở nhóm tự nguyện khảo nghiệm để không làm tăng yêu cầu bắt buộc đối với mọi giống.
5.1.4	Xử lý số liệu thống kê	Sử dụng phần mềm thống kê sinh học phù hợp.	Nhằm bảo đảm tính linh hoạt, không ràng buộc một phần mềm cụ thể. Phù hợp với đặc thù khảo nghiệm VCU giống hoa đồng tiền và thống nhất với cách tiếp cận của hệ thống tiêu chuẩn khảo nghiệm VCU giống cây trồng.

5.1.5	Báo cáo kết quả khảo nghiệm có kiểm soát		- Theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018; - Theo các kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền - Theo kết quả điều tra, khảo sát - Theo kết quả khảo nghiệm có kiểm soát
5.2	Khảo nghiệm đồng ruộng		
5.2.1	Khảo nghiệm diện hẹp	Phân vùng khảo nghiệm; số điểm và địa điểm khảo nghiệm; thời gian và số vụ/chu kỳ khảo nghiệm; bố trí khảo nghiệm; cây giống khảo nghiệm; địa điểm, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; các chỉ tiêu theo dõi và phương pháp quan sát, đánh giá; quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch; xử lý số liệu thống kê; báo cáo kết quả khảo nghiệm diện hẹp.	- Theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14. - Theo kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát sản xuất hoa đồng tiền. - Tham khảo hệ thống TCVN 13381 về khảo nghiệm VCU. - Phù hợp với yêu cầu đánh giá giống hoa đồng tiền cắt cành và giống trồng chậu trong điều kiện nhà màng, nhà lưới hoặc điều kiện sản xuất có kiểm soát.
5.2.2	Khảo nghiệm diện rộng	Phân vùng khảo nghiệm; số điểm và địa điểm khảo nghiệm; thời gian và số vụ/chu kỳ khảo nghiệm; bố trí khảo nghiệm; cây giống khảo nghiệm; địa điểm, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; các chỉ tiêu theo dõi và phương pháp quan sát, đánh giá; quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch; xử lý số liệu thống kê; báo cáo kết quả khảo nghiệm diện rộng.	- Theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14. - Theo kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát sản xuất hoa đồng tiền. - Tham khảo hệ thống TCVN 13381 về khảo nghiệm VCU. - Phù hợp với thực tế triển khai khảo nghiệm quy mô sản xuất đối với giống hoa đồng tiền.
7	Phụ lục A (Tham khảo)	Kiểu hoa, màu sắc cánh hoa và màu sắc đĩa hoa.	- Theo kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền. - Tham khảo UPOV TG/77/9 và nhóm màu trong RHS colour charts. - Bổ sung các nhóm màu thường gặp như đỏ, tím; bỏ cách diễn đạt "đĩa (nhị/nhụy)" để tránh nhầm lẫn giữa đĩa hoa và cơ quan sinh sản.
8	Phụ lục B (Tham khảo)	Thành phần và chuẩn bị môi trường PDA nuôi cấy nấm	- TCVN 12195-1:2019, Quy trình giám định nấm gây bệnh thực vật - Phần 1: Yêu cầu chung

			- Theo các kết quả nghiên cứu về cây hoa đồng tiền
9	Phụ lục C (Tham khảo)	Mẫu báo cáo kết quả khảo nghiệm	- Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14. - Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP. - Tham khảo hệ thống TCVN 13381 về khảo nghiệm VCU. - Phụ lục C là mẫu báo cáo tổng hợp kết quả khảo nghiệm; các tài liệu kỹ thuật chi tiết thuộc hồ sơ khảo nghiệm do cơ sở khảo nghiệm lưu giữ và cung cấp khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

4. Tính ưu việt và những điểm cần chú ý của dự thảo tiêu chuẩn đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo

4.1. Tính ưu việt của dự thảo tiêu chuẩn

Dự thảo tiêu chuẩn "Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần…: Giống hoa đồng tiền" là dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đầu tiên quy định thống nhất về khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng (VCU) đối với giống hoa đồng tiền. Tiêu chuẩn sau khi ban hành sẽ tạo cơ sở pháp lý và kỹ thuật thống nhất cho hoạt động khảo nghiệm, tự công bố lưu hành giống, đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với giống hoa đồng tiền. Bố cục dự thảo tiêu chuẩn ngắn gọn, bổ sung điều "Tài liệu viện dẫn", chuẩn hóa số hiệu TCVN 13381-1X:2027, thuật ngữ và phân định rõ chỉ tiêu áp dụng cho giống trồng làm hoa cắt cành và giống trồng làm hoa chậu; các nội dung khảo nghiệm được thiết kế theo hướng khả thi, dễ áp dụng nhưng vẫn bảo đảm đánh giá được các đặc tính chính của giống khi đưa vào sản xuất.

Nội dung tiêu chuẩn được xây dựng toàn diện, phù hợp với điều kiện sản xuất của Việt Nam. Dự thảo quy định đầy đủ các yêu cầu về giá trị canh tác, giá trị sử dụng; phương pháp khảo nghiệm; yêu cầu về địa điểm, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ khảo nghiệm. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá bao quát đặc tính hình thái, khả năng sinh trưởng, năng suất, chất lượng sản phẩm thương phẩm, độ bền hoa và các chỉ tiêu về khả năng chống chịu bệnh, chịu úng đối với những giống có nhu cầu công bố tính trạng. Các nội dung được xây dựng trên cơ sở tổng hợp kết quả nghiên cứu trong nước, khảo sát thực tiễn sản xuất tại các vùng trồng hoa đồng tiền trọng điểm và tham khảo các tài liệu, hướng dẫn quốc tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện sinh thái và trình độ sản xuất của Việt Nam.

Dự thảo quy định rõ hai cấp độ khảo nghiệm đồng ruộng là khảo nghiệm diện hẹp và khảo nghiệm diện rộng, đồng thời bổ sung khảo nghiệm có kiểm soát cho các tính trạng chống chịu khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu công bố. Dự thảo không quy định bắt buộc sử dụng giống đối chứng; việc đánh giá tập trung vào ngưỡng tối thiểu đối với chỉ tiêu cốt lõi và ghi nhận giá trị thực tế của các chỉ tiêu còn lại. Cách tiếp cận này vừa đáp ứng yêu cầu quản lý giống, vừa hạn chế chi phí không cần thiết cho các chỉ tiêu không phải lúc nào cũng bắt buộc.

Tiêu chuẩn góp phần nâng cao chất lượng giống, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân chọn tạo, sản xuất và kinh doanh giống áp dụng thống nhất các tiêu chí đánh giá VCU. Đồng thời, tiêu chuẩn giúp nâng cao tính minh bạch trong việc công bố chất lượng giống, bảo vệ quyền lợi của người sản xuất và người tiêu dùng, góp phần phát triển bền vững ngành sản xuất hoa đồng tiền, nâng cao năng lực cạnh tranh của giống hoa trong nước và từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

4.2. Những điểm cần chú ý của dự thảo tiêu chuẩn

Để bảo đảm tiêu chuẩn có tính khoa học, khả thi và phù hợp với thực tiễn sản xuất, Ban soạn thảo đề nghị các cơ quan, tổ chức, chuyên gia và cá nhân tập trung góp ý đối với các nội dung sau:

- Tính phù hợp của các chỉ tiêu đánh giá giá trị canh tác và giá trị sử dụng và các mức giới hạn quy định trong tiêu chuẩn, trong đó làm rõ mức số cành hoa thương phẩm/cây đối với giống trồng chậu và giống trồng làm hoa cắt cành, bảo đảm các chỉ tiêu phản ánh đúng chất lượng giống và đáp ứng yêu cầu của sản xuất.

- Tính khả thi của các phương pháp khảo nghiệm nhằm bảo đảm có thể áp dụng thống nhất cho các tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành.

- Tính đầy đủ và rõ ràng của các thuật ngữ, định nghĩa, phương pháp quan sát, đánh giá, yêu cầu về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các biểu mẫu báo cáo kết quả khảo nghiệm; bảo đảm thuận lợi cho việc áp dụng và hạn chế cách hiểu khác nhau trong quá trình thực hiện.

- Mức độ phù hợp của dự thảo với điều kiện sản xuất, nghiên cứu và quản lý tại các địa phương, doanh nghiệp, cơ sở khảo nghiệm; đồng thời đề xuất các nội dung cần bổ sung hoặc điều chỉnh để tiêu chuẩn sau khi ban hành có tính khả thi cao.

5. Mối liên quan của dự thảo tiêu chuẩn với các tiêu chuẩn/quy chuẩn trong và ngoài nước cũng như các quy định hiện hành; thông báo mức độ phù hợp của dự thảo tiêu chuẩn với những văn bản đó

Dự thảo tiêu chuẩn phù hợp với quy định của Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14, với các quy định của Nghị định số 94/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và khảo nghiệm giống cây trồng. Việc ban hành tiêu chuẩn sẽ bổ sung cơ sở kỹ thuật còn thiếu, tạo điều kiện thống nhất trong công tác quản lý nhà nước, khảo nghiệm và tự công bố lưu hành giống hoa đồng tiền trên phạm vi cả nước.

Về mối liên quan với các tiêu chuẩn quốc gia, dự thảo được xây dựng theo định hướng và cấu trúc của bộ TCVN 13381 "Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng", đồng thời tuân thủ nguyên tắc trình bày tiêu chuẩn theo TCVN 1-2:2025. Đối với nội dung sinh vật gây hại, dự thảo tham khảo nguyên tắc điều tra, đánh giá sinh vật gây hại trên nhóm cây hoa, cây cảnh tại TCVN 13268-6:2022 và phương pháp giám định nấm gây bệnh thực vật tại TCVN 12195-1:2019.

Về mối liên quan với các tiêu chuẩn và tài liệu kỹ thuật trong nước, dự thảo kế thừa kết quả nghiên cứu từ Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 03:2023/HCC Giống hoa đồng tiền - Khảo nghiệm giá trị canh tác, giá trị sử dụng, các quy trình kỹ thuật sản xuất hoa đồng tiền đã được ban hành, cùng với kết quả của nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ về chọn tạo giống, nhân giống và sản xuất hoa đồng tiền trong nước. Tuy nhiên, các nội dung của dự thảo đã được rà soát, cập nhật và hoàn thiện trên cơ sở kết quả khảo sát thực tế tại các vùng sản xuất hoa đồng tiền trọng điểm và yêu cầu quản lý hiện nay, do đó có phạm vi áp dụng rộng hơn và tính pháp lý cao hơn so với các tiêu chuẩn cơ sở trước đây.

Về mối liên quan với các tiêu chuẩn và hướng dẫn quốc tế, dự thảo tham khảo Hướng dẫn khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định (UPOV TG/77/9) đối với giống hoa đồng tiền cùng nhiều tài liệu khoa học và kỹ thuật liên quan đến đặc điểm sinh học, phương pháp đánh giá và khảo nghiệm giống hoa đồng tiền.

Nhìn chung, dự thảo tiêu chuẩn không mâu thuẫn, chồng chéo hoặc trái với các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời bảo đảm tính thống nhất với hệ thống tiêu chuẩn quốc gia về khảo nghiệm giống cây trồng. Các nội dung kỹ thuật được xây dựng trên cơ sở hài hòa giữa các quy định trong nước, kết quả nghiên cứu khoa học và tham khảo tài liệu quốc tế, đồng thời có điều chỉnh phù hợp với điều kiện sản xuất và quản lý của Việt Nam. Vì vậy, dự thảo được đánh giá phù hợp với các quy định hiện hành, có mức độ hài hòa cao với các tiêu chuẩn và tài liệu kỹ thuật có liên quan trong và ngoài nước, đồng thời bảo đảm tính khả thi khi áp dụng trong thực tiễn.

6. Các dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn có liên quan với dự thảo tiêu chuẩn

Dự thảo TCVN "Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần…: Giống hoa đồng tiền" được xây dựng mới, không phải là tiêu chuẩn sửa đổi, bổ sung hay thay thế một tiêu chuẩn quốc gia hiện hành nào trong hệ thống TCVN.

Trên đây là thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia "Giống cây nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng. Phần…: Giống hoa đồng tiền" (có dự thảo TCVN kèm theo).

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2026

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ BIÊN SOẠN

VIỆN TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ

PGS.TS. Đặng Văn Đông

TM. BAN BIÊN SOẠN
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Tiến